TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 11-4-2024
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quốc

2. Bà Lý Thị Vinh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2024/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản Đông Hưng, xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Dương Văn L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản Đông Hưng, xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Dương Văn L kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 19/01/2016, tại Ủy ban nhân dân xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống hòa thuận đến tháng 3 năm 2022 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, không có

tiếng nói chung, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị Hoàng Thị Thu H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị ly hôn với anh Dương Văn L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu H cam đoan không có nợ chung.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Dương Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Anh Dương Văn L và chị Hoàng Thị Thu H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 19/01/2016, tại Ủy ban nhân dân xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống đến tháng 3 năm 2022 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh Dương Văn L và chị Hoàng Thị Thu H đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Anh Dương Văn L xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn chị Hoàng Thị Thu H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Dương Văn L cam đoan không có nợ chung.

Đương sự không cung cấp thêm chứng cứ cho Tòa án, không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự xuất trình và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người tham gia tố tụng khác.

Chị Hoàng Thị Thu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Chị Hằng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến trong bản tự khai.

Anh Dương Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Lâm giữ nguyên ý kiến trong bản tự khai.

Tại biên bản xác minh ngày 15/3/2024: Tại bản Đông Hưng, xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La. Chị Hoàng Thị Thu H, anh Dương Văn L có hộ khẩu thường trú tại bản Đông Hưng, xã Muổi Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Muổi Nọi, huyện TC. Quá trình chung sống với nhau có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn không nắm được. Hiện tại chị Hoàng Thị Thu H, anh Dương Văn L đã sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Chị Hoàng Thị Thu H và anh Dương Văn L không có con chung. Tài sản chung, nợ chung: Không nắm được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Dương Văn L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu H, anh Dương Văn L cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn anh Dương Văn L có địa chỉ tại bản Đông Hưng, xã Muổi Nọi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H, bị đơn anh Dương Văn L: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H, bị đơn anh Dương Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Dương Văn L kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 19/01/2016, tại Ủy ban nhân dân xã Muổi

Nọi, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện, sau khi kết hôn đến tháng 3 năm 2022 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân gia đình trở nên bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Hoàng Thị Thu H và anh Dương Văn L đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Chị Hằng cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn anh Dương Văn L. Anh Dương Văn L nhất trí ly hôn.

Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản xác minh tại chính quyền địa phương.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hằng và anh Lâm trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Dương Văn L. Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về tài sản riêng: Không có.

[6] Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu H, anh Dương Văn L không có nợ chung.

[7] Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu H có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy chị Hoàng Thị Thu H là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Dương Văn L.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về tài sản riêng: Không có.

5. Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Dương Văn L cam đoan không có nợ chung.

6. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H. Hoàn trả lại chị Hoàng Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000989, ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Thu H, anh Dương Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã Muổi Nọi, huyện TC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng